Nhóm 13: Hệ thống nâng hạ gầu của máy đào 1 gầu

1. CÔNG DUNG:

Nêu rõ được các công dụng chính của máy.

1. CẤU TẠO:

Nhóm bạn nêu được các bộ phận chính của máy nâng hạ. Nhưng vẫn còn thiếu 1 số bộ phận.

1. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, ĐẶC ĐIỂM CẤU TẠO VÀ NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BỘ PHẬN:

Nhóm chỉ nêu được chức năng, nhiệm vụ chung của máy, chưa có riêng từng bộ phần, thiếu hình ảnh mô tả các bộ phận.

Chưa có đặc điểm cụ thể về các bộ phận, chưa có nguyên lý làm việc cho từng bộ phận máy.

1. NGUYÊN LÝ LÀM VIỆC:

Nguyên lý hoạt động nêu rõ nhưng không có hình ảnh minh họa.

Nhóm 14: Hệ thống máy ép thủy lực

1. CÔNG DỤNG:

Nêu rõ công dụng của máy ép thủy lực.

1. CẤU TẠO:

Các bạn nêu rõ các cấu tạo từ động cơ đến các cơ cấu trong máy ép, hình ảnh cụ thể, trực quan về máy.

1. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, ĐẶC ĐIỂM CẤU TẠO VÀ NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BỘ PHẬN:

Nhóm bạn trình bày được chức năng, nhiệm vụ, nguyên lý hoạt động cụ thể, có hành ảnh mô tả cụ thể các bộ phận.

1. NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA MÁY.

Nhóm bạn nêu cụ thể về các chế độ làm việc của máy, có sơ đồ mô tả về các chế độ làm việc.

Nhóm 15: Hệ thống bơm bê tông

1. CÔNG DỤNG:

Nhóm nêu rõ được công dụng cơ bản của hệ thống.

1. CẤU TẠO:

Nêu được các thành phần chính của máy và có hình ảnh mô tả.

1. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, ĐẶC ĐIỂM CẤU TẠO VÀ NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BỘ PHẬN:

Chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận rất cụ thể, đặc điểm cấu tạo của các bộ phận trực quan với hình ảnh.

Nguyên lý làm việc dễ hình dung khi nhìn hình ảnh động mô tả.

1. NGUÊN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG:

Có sơ đồ mô tả về nguyên lý làm việc.

Có video mô tả lại các hoạt động cụ thể của máy.